

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST

Ngày: 13 - 02 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Cao Đức - Chuyên viên Phòng Giáo dục và đào tạo Quận 8

2/ Bà Nguyễn Thị Kính - Cán bộ Hưu trí Phường 13, Quận 8.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khả – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 241/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Tất Chí K (tên gọi khác: Phánh); giới tính: Nam; sinh năm: 1980; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 66K Đường Đ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Tổ 20, ấp LT, xã LM, huyện CG, tỉnh LA; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm công; học vấn: 5/12; con ông Tất Bình Y và bà Trần Thị E; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 21/10/2019 đến ngày 13/12/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

- Bị hại: Anh Huỳnh Thanh G; sinh ngày 10/7/1992; nơi cư trú: 50K1/2 Đường Đ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn A và Huỳnh Thanh G có quan hệ bà con với nhau. Khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 05/4/2008, sau khi đi công việc từ Quận 6, A điều khiển xe mô tô chở G về đến hẻm 277 Đường Đ, Phường M, Quận B thì thấy một nhóm thanh niên đang đi tìm chị Huỳnh Thị Y (dì của G, A) nên dừng xe hỏi Tất Chí K tại sao tìm đánh dì Y, đồng thời Thành dùng tay đánh người trong nhóm thanh niên của K nên K chạy về nhà lấy 01 con dao dài khoảng 30 cm, cán nhựa màu đen và quay lại gặp A, G, rồi K dùng dao chém A thì A bỏ chạy, K tiếp tục dùng dao chém G vào bàn tay trái gây thương tích và bỏ đi. G được đưa vào bệnh viện băng bó vết thương. Sau đó, G đến Công an Phường 14, Quận 8 trình báo yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Công an tiếp nhận tin báo xuống hiện trường ghi nhận sự việc và chuyển hồ sơ đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 điều tra xử lý.

Tại Bản giám định y pháp số 1546/TgT.08 ngày 02/10/2008 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận Huỳnh Thanh G:

Vết thương cổ tay trái gây đứt bó mạch thần kinh trụ, gân gấp nông sâu ngón 2-3-4-5, gân duỗi cổ tay trụ và gân duỗi ngón V đã được phẫu thuật khâu gân, nối động mạch và thần kinh, hiện còn sẹo lồi 18,5x0,5cm, bàn tay vuốt trụ nhẹ, teo cơ mô út, teo nhẹ cơ gian cốt mu tay, tê mặt trước ngón V, hạn chế cầm nắm rất nhẹ. Tỷ lệ thương tật vĩnh viễn là 12%.

Ngày 14/11/2008 Công an Quận 8 khởi tố vụ án, bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Tất Chí K về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng K không có ở địa phương, K đi xuất khẩu lao động ở Đài Loan từ tháng 8/2008. Ngày 14/01/2019, Công an Quận 8 ra Quyết định truy nã. Đến ngày 21/10/2019, Tất Chí K về làm thủ tục đăng ký kết hôn thì bị bắt.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường và bị hại đã làm đơn bãi nại vào ngày 16/6/2008.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 30/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Tất Chí K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù theo điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 05/4/2008, tại hẻm 277 Đường Đ, Phường M, Quận B, Huỳnh Văn A, Huỳnh Thanh G thấy một nhóm thanh niên đang đi tìm chị Huỳnh Thị Y (dì của G, A) nên dừng xe hỏi Tất Chí K tại sao tìm đánh dì Y, đồng thời A dùng tay đánh người trong nhóm thanh niên của K nên K chạy về nhà lấy 01 con dao dài khoảng 30 cm, cán nhựa màu đen và quay lại gặp A, G, K dùng dao chém A thì A bỏ chạy, K tiếp tục dùng dao chém em G (sinh ngày 10/7/1992, tính đến ngày bị gây thương tích chưa đủ 16 tuổi) vào bàn tay trái gây thương tích cho G với tỷ lệ thương tật vĩnh viễn là 12%. Như vậy bị cáo đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho trẻ em với tỷ lệ thương tật là 12%, G không đánh bị cáo mà bị cáo lại gây thương tích cho G nên hành vi của bị cáo là có tính chất côn đồ. Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, với mức hình phạt là từ 02 năm đến 07 năm tù. Tuy nhiên, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm là có lợi cho bị cáo nên căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại và bị hại đã bãi nại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét thấy, bị cáo có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Sau khi phạm tội thì bị cáo đã bồi thường ngay cho bị hại và đã được bị hại bãi nại, khi Cơ quan Công an Quận 8 ra quyết định khởi tố vụ án và truy nã thì bị cáo Không biết, lúc đó bị cáo đã đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài, từ khi phạm tội đến nay thì bị cáo không phạm tội nào khác và hiện tại có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo, xử bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an Quận 8 Không thu giữ nên Không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tất Chí K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Tất Chí K 09 (chín) tháng tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 21/10/2019 đến ngày 13/12/2019. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Quận 8 (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận 8; (1)
- Thi hành án hình sự; (4)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (1)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (17)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp